

Số: /CTr-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 02 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ; Nghị quyết 14-NQ/TU ngày 10/01/2020 của Tỉnh ủy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020; Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 10/01/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa X) về chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2020, UBND tỉnh Đồng Nai xây dựng Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết trên, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện trong toàn tỉnh Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020; Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 10/01/2020 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa X) về chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2020; Nghị quyết số 184/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020 của tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết số 192/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh về giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ chi ngân sách tỉnh và bổ sung ngân sách cấp dưới của tỉnh Đồng Nai năm 2020; Nghị quyết số 195/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2019 và kế hoạch đầu tư công năm 2020.

2. Yêu cầu

- Các Sở, Ban ngành, địa phương, đơn vị tổ chức triển khai xây dựng chương trình hành động cụ thể để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và các chỉ đạo của UBND tỉnh về triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện, báo cáo kết quả theo định kỳ và theo yêu cầu của UBND tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2020

Năm 2020, là năm có ý nghĩa quan trọng, năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X; Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 05 năm 2016 - 2020. Bên cạnh những điều kiện thuận lợi; tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh cũng đối mặt với những khó khăn và thách thức, đó

là: Hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển của tỉnh; thiên tai, dịch bệnh vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống dân cư; tiến độ thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước còn chậm; nhiều vấn đề xã hội chưa được giải quyết triệt để dẫn đến tình trạng khiếu kiện đông người.

Do đó, để góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 theo Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ nói chung và Nghị quyết Tỉnh ủy, HĐND tỉnh Đồng Nai nói riêng, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ được giao theo chức năng nhiệm vụ của ngành tại Quyết định số 4020/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 về việc tổ chức triển khai các giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 của tỉnh Đồng Nai, đồng thời tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH.

1. **Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng thực chất, hiệu quả hơn; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh, đặc biệt là dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành.**

2. **Phát triển kinh tế nhanh và bền vững, thực chất hơn gắn với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Phát triển, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đảm bảo lực lượng, phương tiện sẵn sàng hỗ trợ, giúp đỡ nhân dân phòng, chống bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona (CoVid-19) và virus cúm A (H5N1).**

3. **Tiếp tục thực hiện nghiêm việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế; cải cách hành chính. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, quyết liệt phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.**

4. **Củng cố quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên.**

5. **Chủ động thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội, lan tỏa khát vọng xây dựng đất nước Việt Nam hùng cường; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp; phát huy tinh thần thi đua yêu nước, đổi mới sáng tạo ở tất cả các ngành, các cấp; tổ chức tốt các sự kiện, lễ kỷ niệm lớn của đất nước.**

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2020

1. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh một cách thực chất, hiệu quả hơn:

- Triển khai Luật Đầu tư công năm 2019, kế hoạch đầu tư công năm 2020, đẩy nhanh tiến độ phân bổ, thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công.

Kiên quyết điều chỉnh kịp thời kế hoạch vốn của các dự án không triển khai được hoặc chậm triển khai cho các dự án khác có khả năng giải ngân cao; có giải pháp sớm hoàn thành dự án, công trình chậm tiến độ. Đẩy mạnh triển khai việc đấu thầu công khai, minh bạch qua mạng.

- Thực hiện hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng, Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng, Đề án cơ cấu lại hệ thống tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu đến năm 2020.

- Tập trung tháo gỡ vướng mắc, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và các chỉ số xếp hạng cấp tỉnh; có chương trình, kế hoạch, giải pháp cụ thể để phấn đấu nâng xếp hạng môi trường kinh doanh. Phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp cả về số lượng và quy mô, chất lượng; đẩy mạnh tái cấu trúc doanh nghiệp theo hướng bền vững, sáng tạo. Khẩn trương đưa các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa vào thực tiễn và dành nguồn lực thích đáng để triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng tính liên kết trong cộng đồng doanh nghiệp.

- Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể, hợp tác xã; tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành và nội ngành dựa vào lợi thế của ngành và tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ:

- Tập trung đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo đúng định hướng của tỉnh, ưu tiên phát triển ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chủ lực.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phát triển thị trường trong nước gắn với bảo đảm cân đối cung cầu, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu. Ưu tiên phát triển những ngành dịch vụ có lợi thế, có giá trị gia tăng cao như dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe; tài chính, ngân hàng; hàng hải, logistics;...Chú trọng đầu tư phát triển hạ tầng du lịch và các dịch vụ phục vụ du lịch; thực hiện tốt kết nối các phương thức vận tải, ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý, điều hành, giảm chi phí logistics,...

- Đẩy mạnh đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất nông, lâm, thủy sản; phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ, xuất khẩu phù hợp với điều kiện địa phương, sản phẩm, ngành hàng và nhu cầu thị trường; Nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh và khả năng tiếp cận thị trường cho sản phẩm từ khu vực nông thôn, thúc đẩy xuất khẩu các sản phẩm có lợi thế. Chủ động phòng, chống thiên tai, kiểm soát dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm ngăn chặn lây lan, phát tán, tiến tới khống chế dịch tả lợn Châu Phi và tổ chức tái đàn. Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, trong đó tập trung hoàn thành các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Triển khai hiệu quả các chương trình, kế hoạch về bảo vệ, phát triển rừng; phát triển diện tích rừng tự nhiên hiện có.

2. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, phát huy vai trò của vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị lớn.

Tập trung nguồn lực đầu tư công, đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án trọng điểm, cấp bách trên địa bàn tỉnh; ưu tiên đầu tư, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc đối với các dự án quan trọng của tỉnh, các dự án đầu tư hạ tầng giao thông liên vùng, các dự án đáp ứng nhu cầu bức thiết của nhân dân, nhất là các nội dung liên quan đến Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, dự án khắc phục ô nhiễm môi trường và chuyển đổi công năng Khu công nghiệp Biên Hòa 1, dự án đường Ven Hồ Trị An, dự án đường nối cầu Bửu Hòa với Quốc lộ 1K, dự án chợ đầu mối Dầu Giây - giai đoạn 2...

Phát huy vai trò đô thị lớn thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh, thu hút các nguồn lực cho phát triển đô thị, gắn kết với phát triển khu vực nông thôn, phù hợp với tiềm năng, lợi thế, điều kiện thực tế của mỗi đô thị. Phát triển hạ tầng cấp nước, thoát nước, giao thông công cộng đồng bộ với phát triển nhà ở theo lộ trình hợp lý, đảm bảo cấp nước an toàn cho người dân. Tiếp tục giải quyết hiệu quả tình trạng ùn tắc giao thông và ngập úng tại thành phố Biên Hòa và một số địa phương khác.

Thực hiện hiệu quả Luật Quy hoạch và các luật, Nghị quyết có liên quan đến quy hoạch, khẩn trương hoàn thành công tác Lập nhiệm vụ quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trước tiên là khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch tỉnh và kịp thời điều chỉnh các quy hoạch hiện có đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

3. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đổi mới sáng tạo và phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại, đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Thực hiện có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; chuẩn bị các điều kiện để triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội. Đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục và đào tạo, tập trung khắc phục những hạn chế, bất cập trong dạy và học, thi cử; tăng cường an ninh, an toàn trong trường, lớp học; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Tiếp tục rà soát, xử lý hiệu quả vấn đề thừa, thiếu giáo viên cục bộ. Tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, ưu tiên phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp trong và ngoài nước, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

Nghiên cứu, khai thác tối đa hiệu quả Khu công nghệ cao Công nghệ sinh học tỉnh; tập trung đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, sớm hoàn thành và đưa vào sử dụng Trung tâm chiếu xạ tỉnh. Tăng cường các hoạt động nghiên cứu và phát triển, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh và đời sống. Thực hiện hiệu quả các giải pháp hỗ trợ, xác lập, quản lý và

phát triển tài sản trí tuệ cho doanh nghiệp. Kiểm soát chặt chẽ việc nhập khẩu công nghệ, nhất là công nghệ đã qua sử dụng, khuyến khích nhập khẩu công nghệ cao.

4. Chú trọng phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, hiệu quả chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững, ưu tiên nguồn lực phát triển các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn. Tăng cường công tác giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động.

- Quan tâm chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên, phụ nữ; làm tốt công tác bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội. Tích cực triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết Trung ương, Tỉnh ủy về cải cách chính sách tiền lương, chính sách bảo hiểm xã hội.

- Đẩy mạnh các giải pháp phát triển nhà ở xã hội tại khu vực đô thị, nhà ở cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; thực hiện có hiệu quả các chính sách khuyến khích phát triển nhà cho thuê, nhà ở cho người có thu nhập thấp; kiểm soát chặt chẽ việc quy hoạch và khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ đất đô thị dành để phát triển nhà ở xã hội. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các địa phương trong việc thực hiện các chương trình về nhà ở.

- Chủ động phòng chống dịch bệnh, tăng cường các hoạt động nâng cao sức khỏe; nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, tăng sự hài lòng của người dân. Tiếp tục mở rộng diện bao phủ, phát triển đối tượng tham gia và nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Đổi mới đào tạo nhân lực y tế. Thúc đẩy xã hội hóa, hợp tác công tư trong y tế, tạo điều kiện để y tế tư nhân phát triển, tăng cường cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chú trọng thực hiện hiệu quả các chính sách dân tộc, tôn giáo. Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể và văn hóa dân tộc, dân tộc thiểu số. Nâng cao hiệu quả các thiết chế văn hóa; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Thực hiện tốt các chính sách quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, giáo dục xây dựng và gìn giữ văn hóa trong nhân dân. Phát triển thể dục, thể thao cho mọi người và thể thao thành tích cao, chuyên nghiệp; chú trọng phát triển thể dục thể thao cơ sở.

5. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

Xử lý nghiêm cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng; kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải; tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

Kiểm soát chặt chẽ môi trường tại khu, cụm công nghiệp và việc nhập khẩu phế liệu. Tăng cường điều phối, giám sát, giải quyết các vấn đề liên vùng, liên ngành trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên (nhất là tài nguyên nước), bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Có biện pháp phù hợp để tích tụ, tập trung đất đai phục vụ thu hút đầu tư vào sản xuất nông nghiệp.

Chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; kịp thời, ứng phó, khắc phục hiệu quả các sự cố, thiên tai và cứu nạn, cứu hộ, di dời dân cư khỏi vùng thiên tai, sạt lở đất, lũ quét, ổn định đời sống dân cư; phòng, chống sạt lở bờ sông, suối, kè sông, kè suối ở những vị trí xung yếu.

Chuẩn bị lực lượng y bác sỹ và các phương tiện, trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ việc phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona (CoVid-19) và virus cúm A (H5N1); đồng thời có phương án, kế hoạch cụ thể sớm triển khai xây dựng bệnh viện dã chiến trong trường hợp dịch bùng phát.

6. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực và xử lý nghiêm các vi phạm. Kiên quyết xử lý, khắc phục tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực và trên toàn xã hội; trước hết là trong các cơ quan hành chính nhà nước.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm. Nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

7. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Tiếp tục thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW.

Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử; đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử trên cơ sở cải cách hành chính, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số. Đẩy mạnh xử lý, hồ sơ công việc trên môi trường mạng, tăng cường

kết nối, liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước với các tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp và các doanh nghiệp.

Thực hiện sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức; sắp xếp, bố trí số cán bộ, công chức cấp xã dồi dào; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Nghị quyết Ủy ban Thường vụ Quốc hội, về thành lập, giải thể, điều chỉnh địa giới hành một số đơn vị cấp xã và thành lập thành phố Long Khánh; về điều chỉnh địa giới hành chính và thành lập một số đơn vị hành chính đô thị cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai.

Đẩy mạnh cải cách, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp; nâng cao chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; tăng cường quản lý nhà nước kết hợp với phát huy vai trò tự quản của các hội nghề nghiệp trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, bảo đảm hoạt động của các tổ chức này nề nếp, theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hành chính tư pháp. Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp, phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự.

8. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, kết hợp chặt chẽ, hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

Tiếp tục củng cố tiềm lực, quốc phòng an ninh,

xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn kết chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân, diễn tập khu vực phòng thủ. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chú trọng vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước; Bảo vệ vững chắc chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh tư tưởng, an ninh mạng, các sự kiện chính trị, ngày lễ lớn, hội nghị, các mục tiêu trọng điểm về an ninh quốc gia. Tạo chuyển biến tích cực, rõ nét về trật tự, an toàn xã hội; từng bước đẩy lùi, làm giảm các điều kiện nảy sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật; tập trung đấu tranh với các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm hình sự liên quan đến "tín dụng đen", cho vay lãi nặng, tội phạm ma túy, tội phạm công nghệ cao...; giảm thiểu tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông; tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ.

Tiếp tục đẩy mạnh ngoại giao kinh tế, tập trung tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng và đa dạng hóa thị trường, thu hút các nguồn vốn, công nghệ và du lịch. Triển khai đồng bộ công tác ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban ngành, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch hành động cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy và Chương trình hành động này. Đồng thời, tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.. .

Trong quá trình triển khai thực hiện phải chủ động và tăng cường công tác phối hợp giữa các Sở, Ban ngành, địa phương và với các Bộ, ngành Trung ương triển khai thực hiện nhiệm vụ. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-UBND ngày 15/10/2013 về tăng cường phối hợp trong công tác quản lý điều hành phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình công tác đã đề ra; tổ chức giao ban định kỳ để rà soát tình hình thực hiện, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết.

Trước ngày 15 hàng tháng có báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban Nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thực hiện việc kiểm tra, giám sát, nắm tình hình thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy và Chương trình hành động này để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ động phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan và các Báo, Đài tổ chức quán triệt, phổ biến rộng rãi Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ, Nghị quyết 14-NQ/TU ngày 10/01/2020 của Tỉnh ủy và Chương trình hành động này trong các ngành, các cấp; tăng cường thông tin, tuyên truyền, vận động để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân hiểu, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện.

3. Các Sở, Ban ngành, UBND các huyện, thành phố kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh năm tiếp theo, thường xuyên sơ kết 3 tháng, 6 tháng báo cáo UBND tỉnh đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp đánh giá những kết quả đạt được, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính Phủ (A+B);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh - Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành;
- Đài PTTH Đồng Nai; Báo ĐN; Báo LĐĐN;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, THNC. (các phòng).

Cao Tiến Dũng